TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2018/HS-ST
Ngày: 19-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương.

Ông Thái Quang Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/TLST - HS, ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, (tên gọi khác: không có) sinh ngày 18 tháng 9 năm 1973 tại U, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 9, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thế B và bà Trần Thị K; Vợ: Vũ Thị T, có 01 con sinh năm 1996. Tiền án: Ngày 30/6/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù. Ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù, tổng hợp với bản án của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, Hải Dương là 12 tháng tù. Ngày 04/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*Bị hại: Anh Nông Hồng A, sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Tổ 2, khu T, phường P, Thành phố U, Quảng Ninh; Có mặt.

**Những người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khu T, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Tổ 2, khu 10, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2018, Nguyễn Văn Đ tự mua dây sắt và dây cao su về làm một chiếc bẫy chó, dạng bẫy rọ, mục đích dùng đặt bẫy trộm chó để bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 17 giờ ngày 14/4/2018, Đ mang theo bẫy chó đã tự làm nêu trên, rồi đi bộ một mình đến đồi cây thuộc khu T, phường P, thành phố U đặt bẫy ở trên đồi và ngồi nấp, chờ chó sập bẫy thì bắt trộm. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, có một con chó lông màu vàng, nặng khoảng 15kg của anh Nông Hồng A (sinh năm 1972, hiện cư trú tại khu T, phường P, thành phố U) bị sập bẫy. Đ đến gần dùng tay tháo bẫy rồi lấy dây cao su trói 4 chân con chó này lại để mang đi. Sau khi bắt trộm được chó, Đ mang con chó cùng chiếc bẫy vào trong thì bị anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1977, trú tại khu T, phường P, thành phố U) phát hiện yêu cầu Đ dừng lại. Anh Hải đã gọi điện thông báo cho anh Bùi Văn Q (sinh năm 1962 trú tại tổ 2, khu 10, phường T, thành phố U). Anh Q đến gặp Đ hỏi về lai lịch của Đ rồi đi kiểm tra xung quanh khu vực thì phát hiện một bẫy chó bằng sắt và chùm dây cao su. Anh H ở lại canh chừng Đ. Lợi dụng sơ hở, Đ đã bỏ chạy và trốn khỏi địa phương. Ngày 25/4/2018, Đ về địa phương thì bị lực lượng Công an thành phố Uông Bí triệu tập đến làm việc. Ngày 26/4/2018, Đ bị bắt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36, ngày 23/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí xác định: 01 con chó màu vàng, trọng lượng 15 kg có giá trị 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSUB ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính nguy hiểm của hành vi; xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/4/2018.

Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bẫy chó có 01 rọ sắt gắn cây gỗ kích thước dài 93 cm, hai đầu vót nhọn, kích thước miệng rọ sắt là 18 cm, 01 chùm dây cao su màu đen có 09 sợi dây gắn móc sắt ở đầu.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố không có khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Uông Bí, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng; phù hợp với biên bản xác định lại hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường do Công an thành phố Uông Bí lập, phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí. Bị cáo Đ là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý bảo vệ tài sản, làm mất an ninh, trật tự xã hội ở địa phương.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 14/4/2018, Nguyễn Văn Đ có hành vi trộm cắp một con chó lông màu vàng, trọng lượng 15 kg, trị giá 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) của anh Nông Hồng A tại khu T, phường P, TP U, tỉnh Quảng Ninh. Mặc dù Nguyễn Văn Đ trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nhưng Đ có hai tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc bẫy có 01 rọ sắt gắn cây gỗ kích thước dài 93 cm, hai đầu vót nhọn, kích thước miệng rọ sắt là 18 cm, 01 chùm dây cao su màu đen có 09 sợi dây gắn móc sắt ở đầu đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Nguyễn Văn Đ phạm tội:" *Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bẫy chó có 01 rọ sắt gắn cây gỗ kích thước dài 93 cm, hai đầu vót nhọn, kích thước miệng rọ sắt là 18 cm, 01 chùm dây cao su màu đen có 09 sợi dây gắn móc sắt ở đầu. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2018 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị hại anh Nông Hồng A báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 19 tháng 6 năm 2018.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hải

Nơi nhận:
-Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh
-Viện kiểm sát ND -TP Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.